

Benjamin



ENVO que se usa de  
Tubos para medir a altura  
(A.V. - h.v.)



# Nhà thơ Bùi Giáng

**hiều tác giả**

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

# Mục lục

[Bùi Giáng - Nhà thơ cuối cùng của thế kỷ 20](#)

[Bùi Giáng, thi sĩ kỳ dị](#)

[Chàng Tô Vũ" thao thao bất tuyệt....](#)

[Chuyện ly kỳ của ông thầy giáo cuồng si nàng Kiều](#)

[Bùi Giáng: Nỗi ám ảnh Nguyễn Du và Heidegger](#)

[Bùi Giáng và những người phụ nữ của cái đẹp](#)

[Bùi Giáng - thi sĩ kỳ dị -Ngày tháng ngao du](#)

**nhà thơ nhiều tác giả**  
**Nhà thơ Bùi Giáng**  
**Bùi Giáng - Nhà thơ cuối cùng của thế kỷ 20**



Nhà thơ Bùi Giáng (1926-1998).

Có lẽ những người yêu thơ Việt Nam vẫn còn nhớ ngày này cách đây 5 năm (7/10/1998), thi sĩ Bùi Giáng của chúng ta đã trút hơi thở cuối cùng ở Sài Gòn. Bùi Giáng, không chỉ là nhà thơ, mà đi xa hơn, ông chính là hiện thân của một "đạo thơ", một "thi sĩ sinh ra giữa cỏ cây và sẽ chết đi giữa cỏ cây ly kỳ gây chấn"...

Sự nghiệp của Bùi Giáng tỏa rộng qua nhiều lĩnh vực, từ thơ, nghiên cứu phê bình, bình giảng, làm báo và dịch thuật. Nhưng có thể khẳng định thơ đã "can thiệp", xuyên suốt và xuyên thấu qua hết mọi địa hạt của ông. Nói cách khác, cái lõi của vấn đề Bùi Giáng là "lõi thơ". Không những Bùi Giáng dịch hay như làm thơ (tiêu biểu là các cuốn Ngộ nhận, Hòa âm của điền dã, Hoàng tử bé)... mà ông viết nghiên cứu cũng dào dạt mê cuồng như làm thơ (Tư tưởng hiện đại)... Ông lấy "thi tưởng" để "quán" hết mọi lẽ trong hành động. Vì thế mới có những nhận định về Bùi Giáng theo kiểu như của nhà thơ Thanh Tâm Tuyền, đó là "ngủ ra thơ, thở ra thơ, đi ra thơ, đứng ra thơ".

Điều tôi quan tâm ở thơ Bùi Giáng cũng là thái độ về lẽ biến hóa, vô thường đó. Ông là người kết hợp được những lý lẽ uyên áo, trầm mặc của tinh thần phương Đông với triết lý thực nghiệm, thực dụng của phương Tây nên càng về cuối đời, thơ Bùi Giáng càng có những cuộc đảo lộn dữ dội về

ngôn ngữ, lật nhào cả những hệ thống quan điểm thơ mà gần như cả một đời ông xây dựng. Từ cái thuở tinh khôi và căn nguyên như trong Mưa nguồn:

"Em về mấy thế kỷ sau

Nhìn trăng có thấy nguyên màu ấy không?

Ta đi còn gởi đôi dòng

Lá rơi có đội ở trong sương mù."

cho đến khi xóa sổ, tung hô hết:

"Sài Gòn chợ Lớn rong chơi

Đi lên đi xuống đã đời du côn."

Triết lý trong cuộc chơi và kiếm tìm ngôn từ của Bùi tiên sinh cuối cùng chỉ còn lại mấy chữ "vui thôi mà!" cứ ngỡ rằng ai hiểu thế nào cũng được. Nhưng theo ý tôi, "vui thôi mà" đó chính là khát vọng và bi kịch của một thi sĩ đã "tuần nạn trên lộ trình của chữ". Dường như mỗi thi sĩ đích thực không thể lý giải hết khát vọng và sự có mặt của mình. Bùi Giáng viết:

"Xin chào nhau giữa con đường

Mùa xuân phía trước miên trường phía sau".

Nhiều bài viết của các học giả cho rằng, ở văn học miền Nam một giai đoạn, nếu Phạm Công Thiện là đỉnh cao của trí tuệ thì Bùi Giáng chính là tinh hoa của trời đất.

Vì thế Bùi Giáng là kẻ hát rong giữa chợ đời hay kẻ vì yêu đời quá mà hóa điên, trở thành một gã cuồng khấu vô vọng? Không ai hiểu hết những con đường nào mà thi sĩ đã đi. Đường trần, đường thơ, đường định mệnh. Khi tôi biết Bùi Giáng và đến chơi với ông thì ông không còn đi rong nữa. Có lẽ ông đã thuộc lòng mỗi con đường, mỗi ngõ phố Sài Gòn. Ông dường như chỉ còn ngồi một chỗ trong căn nhà của một người cháu tên là Hoài trên đường Lưu Quang Định, quận Gò Vấp. Trên trán ông, lớp băng trắng vẫn còn thấm máu bởi những vết thương đời do những kẻ ít hiểu thi sĩ gây ra. Chỉ riêng hai con mắt vẫn sáng bừng như muốn nhìn thấu, muốn ôm trọn hết mọi cõi. Đến lúc ấy tôi mới hiểu hai câu thơ:

"Bây giờ riêng đối diện tôi

Còn hai con mắt khóc người một con".

Tất nhiên, ý thơ này là của Bùi Giáng chứ không phải của Trịnh Công Sơn. Cũng cần phải nói thêm, Trịnh Công Sơn đã từng sử dụng rất nhiều ý tưởng của Bùi Giáng cho nhạc của mình nhưng ít khi ông chính danh về điều đó. Ví như ý câu thơ "Từ khi trăng là nguyệt" vậy. Nhưng Bùi Giáng, theo chỗ tôi biết, chưa một lần có phản ứng về điều này. Đến khi Bùi Giáng mất, Trịnh Công Sơn là người đã khóc trên báo Thanh Niên số tưởng niệm Bùi Giáng. Trịnh Công Sơn viết đại ý, ngày còn sống Bùi tiên sinh đã có thơ tặng ông. Thơ viết rằng:

"Công Sơn trịnh trọng phiêu bồng  
Thưa rằng thơ nhạc có ngần ấy thôi!".

Tôi có nhiều lần được tiếp xúc và gặp gỡ với Bùi Giáng nhưng không có một buổi trò chuyện nào ông chịu hết mình với tôi. Bùi Giáng rất hay nổi điên khi có một người nào truy bức ông đến cùng. Cho dù đó là thi ca hay học thuật. Tôi cho rằng ông tránh các cuộc va chạm nảy lửa và tàn khốc ấy với hai lý do: Một, cuộc đời ông quá đủ đầy như một minh chứng; và hai, ông không muốn tái lập lại bất cứ một đặt đề, một định đề nào cho Nghệ thuật. Đi vào nó thì giống như đi vào "Sa mạc phát tiến". Ước mơ của ông là tung hê hết chữ nghĩa để nhảy múa và hát ca. Mang tinh thần Lão tử, hòng diễn giữa chợ đời hiện đại. Vì thế ở một góc chợ Bà Chiểu, hay giữa cầu Trương Minh Giảng, người ta đã từng thấy thi sĩ múa may quay cuồng hay "nhập đồng" phóng ào từ trên xích lô xuống diễn kịch, múa gậy vây giữa đám đông hồ hởi và cuồng nhiệt. Những hình ảnh thơ như thế sẽ không bao giờ còn nữa. Ông chính là "người thơ" cuối cùng của một thế kỷ và đã ra đi giữa một thời đại đang ngày càng xa vắng những tâm hồn và những tâm tình thơ.

Nguyễn Hữu Hồng Minh

## **nhều tác giả**

Nhà thơ Bùi Giáng

### **Bùi Giáng, thi sĩ kỳ dị**

Bùi Giáng có phải là một người điên không?



Bùi Giáng qua Phạm Văn Hạng (đất nung)

Từ trước đến nay có rất nhiều người đặt câu hỏi: Bùi Giáng có phải là một người bị mắc bệnh điên hay không? Cũng đã có rất nhiều bài viết về Bùi Giáng đề cập đến vấn đề này, trong đó một số tác giả khẳng định Bùi Giáng là người điên trong khi một số khác lại nói ngược lại.

Trong một bài viết, tác giả Trần Đới khẳng định:

- "Một sự thực là Bùi Giáng chưa bao giờ điên. Cũng như anh chẳng bao giờ giả điên. Chưa bao giờ Bùi Giáng bất mãn trước bất cứ thời thế nào. Bởi lẽ dễ hiểu là Bùi Giáng chẳng sống theo thời thế, mà chỉ biết sống từ cõi văn nghệ lúy túy càn khôn của anh. Thời kỳ của Bùi Giáng bộc phát ra bên ngoài mà chúng ta gọi là điên, ấy là thời kỳ tỉnh lại và hưng phấn cùng độ của người nghệ sĩ. Tất cả lẽ chân thiện mỹ của nghệ thuật thi ca từ nhiều đời nhiều kiếp đều dồn về lúc đó... Bây giờ người thi sĩ này chỉ còn một cách duy nhất để sáng tác nguồn cảm hứng kia là sống".

Một người khác, ông Nhất Thanh, thì viết như thế này:

- "Ồ, chẳng có ngôn từ nào thích hợp với Bùi Giáng cả. Ông chỉ là một ông già bình thường nhất, dễ thương nhất. Nếu có điên chẳng, có lẽ là tất cả chúng ta".

Bùi Giáng hiển nhiên cũng biết việc nhiều người tranh cãi nhau rằng ông có

điên hay là không điên. Ông đã tự viết về mình như sau: "Nó điên? Vâng nhưng điên một cách vui vẻ. Bạ đâu gọi đó là mẫu thân bát ngát của con. Người ta bảo rằng nó không điên. Có kẻ bảo rằng nó giả vờ điên. Muốn biết nó điên hay không điên, hay giả vờ điên, thì trước hết phải đáp vào câu hỏi: Sao gọi là điên? Nhưng mà? Nhưng mà đó là một câu hỏi chưa hề có một lời giải đáp dưới gầm trời và suốt xưa nay vậy".

Đọc đoạn đó của ông người ta thấy hơi bối rối. Vậy thì Bùi Giáng là người như thế nào? Ông là một người điên hay là một người bình thường? Nhưng có một sự thật không thể chối cãi: Bùi Giáng đã từng là bệnh nhân của bệnh viện tâm thần hãn hoi. Năm 1969 là năm ông in được nhiều tác phẩm nhất nhưng cũng là năm mà ông vấp phải cú sốc lớn thứ hai trong đời. Bùi Giáng bị hỏa hoạn thiêu cháy hết toàn bộ sách vở quý hiếm, một số tranh và đặc biệt nhiều bản thảo hoàn chỉnh mà ông rất tâm đắc. Con người hồn nhiên của Bùi Giáng có lẽ không bị sốc vì chuyện này, nhưng sau đó người thân của ông phải đưa ông vào Bệnh viện Tâm thần Biên Hòa để chữa trị.

Cung Tích Biền kể: "Khoảng đầu thập niên 70 có lẽ người ta đưa ông vào nhà thương điên Biên Hòa chữa cái bệnh đứng ngã ba nhìn ra ngã bảy. Từ nhà thương điên trở ra, bữa gặp nhau thấy ông rất tỉnh. Bèn hỏi một câu thường tình:

- "Nhà thương Biên Hòa trị cái tẩu hỏa hay nhi!".

Ông trả lời tỉnh queo:

- "Chữa trị quái gì đâu. Chẳng là ở ngoài mình thấy mình điên số một, khi vô nhà thương điên mới hiểu ra mình là đồ bỏ, điên nhí, điên tiểu thủ công nghiệp; trong nhà thương điên nhiều cha điên thượng thừa, điên vĩ đại hơn mình nhiều. Do vậy mà mình tự động thôi điên".

Nghe Bùi Giáng nói như thế, hẳn người ta cảm thấy ngờ ngợ rằng những việc làm không giống ai của ông là do ông muốn thế chứ chẳng phải do bệnh tật gì gây ra. Nhà văn Đào Hiếu viết:

- "Cũng có thể hiểu Bùi Giáng như thế này: Ông coi đời là hữu hạn, là phi lý, là chốn lưu đày, là cõi phù du là cái mớ bong bong vớ vẩn...".

Chung quanh vấn đề Bùi Giáng, có hai điều cần nêu ra sau đây. Một là, không phải chỉ có mình Bùi Giáng vừa có những biểu hiện tâm thần vừa



làm thơ viết văn. Có rất nhiều bệnh nhân của các bệnh viện tâm thần là nhà văn, nhà thơ, họa sĩ... Họ có thể vẽ tranh, sáng tác văn thơ ngay trong thời gian điều trị bệnh. Có điều họ không có sẵn cái gốc tài năng xuất chúng như Bùi Giáng nên không trở thành hiện tượng đặc biệt mà thôi.

Hai là, những hành vi khác người của Bùi Giáng đã được các nhà chuyên môn xác định có nguyên nhân bệnh lý hẳn hoi chứ không phải là vấn đề tư tưởng hay nhân sinh quan gì cả. Có điều, vì ta thấy cái điên của ông cũng hơi khác người nên cảm thấy ngờ ngợ. Nhưng dần dần ta sẽ được rõ hơn khi xem xét đến các vấn đề khác. Cần biết rằng, không riêng gì Bùi Giáng mà nhiều bệnh nhân tâm thần khác, tiếp xúc với họ đôi khi ta cũng dễ nhầm lẫn vì thấy họ có vẻ thật thật giả giả, nửa điên nửa tỉnh. Cho nên chúng ta không thể kết luận được về tình trạng của họ mà phải là các nhà chuyên môn.

Không ai biết Bùi Giáng, đọc Bùi Giáng mà không yêu mến ông. Đó là sự thật. Gọi ông là người tỉnh cũng được, điên cũng được, dù là tỉnh hay điên ông cũng đã để lại cho đời những vần thơ mệnh mang trác tuyệt. Ông mở ra một thế giới thi ca cao vời, ảo diệu. Nói như một người từng gần gũi với ông: "Nhiều người bảo ông chỉ là một thằng điên. Tôi chỉ muốn nghĩ thầm cho tôi là nếu có được thêm ít người điên như Bùi Giáng, thơ ca ta còn được lạ lùng được kỳ ảo biết bao nhiêu". Quả đúng như vậy !

**nhều tác giả**  
Nhà thơ Bùi Giáng  
**Chàng Tô Vũ" thao thao bất tuyệt....**



Bùi Giáng tiên sinh

Trước nay, có khá nhiều bài viết về Bùi Giáng nhưng đều rất tản mạn, hầu hết chỉ là những bài lẻ tẻ đăng báo hoặc viết trong các tuyển tập hoặc đặc san kỷ niệm. Dựa trên những tài liệu có được và những tác phẩm của ông, chúng tôi cố gắng cung cấp cho bạn đọc những thông tin tương đối có hệ thống về diện mạo của con người tài năng thuộc hạng siêu phàm nhưng rất kỳ dị này.

**Người viết sách với tốc độ kinh hồn**

Từ năm 1962 trở đi, Bùi Giáng liên tục cho ra đời nhiều đầu sách. Mỗi năm đều đều vài ba cuốn. Càng về sau càng nhiều hơn. Nói về số lượng, thì ông là một tác giả có tác phẩm in ra đứng vào hàng kỷ lục ở miền Nam trước giải phóng. Sách của ông có thể chất thành chồng cao cả mét, thơ thì phải kể bằng đơn vị ngàn bài. Tuy nhiên, ông hoàn toàn không phải một học giả cần mẫn, suốt ngày giam mình trong thư viện, miệt mài bên trang sách mà thậm chí còn ngược lại. Nhiều người từng gần gũi ông ngạc nhiên nói rằng họ chỉ thấy Bùi Giáng suốt ngày lang thang rong chơi nhàn nhã, bia rượu uống tràn, thế nhưng khi nhà xuất bản cần, chưa đến một ngày ông đã mang đến cả năm bảy trăm trang sách. Vậy ông viết sách vào lúc nào?

Một nhà văn gần gũi với Bùi Giáng trước năm 1975 kể lại chuyện viết sách của ông như sau: "Tôi chỉ kể tới Bùi Giáng, bởi suốt thời kỳ đó, có thể nói, thầy Thanh Tuệ (Giám đốc Nhà xuất bản An Tiêm lúc đó) vì một tấm lòng

liên tài đặc biệt, chỉ mê thích thơ văn Bùi Giáng, đã dành trọn phương tiện cho ưu tiên xuất bản tác phẩm của Bùi Giáng trước mọi tác giả khác. Và giai đoạn có thể đặt tên là giai đoạn Bùi Giáng này, An Tiêm đã in đêm in ngày, in mệt nghỉ, vì những năm tháng đó chính là những năm tháng đánh dấu cho thời kỳ sáng tác kỳ diệu sung mãn nhất của Bùi Giáng, côi văn côi thơ Bùi Giáng bấy giờ ào ạt vỡ bờ, bát ngát trường giang, mênh mông châu thổ, Bùi Giáng bấy giờ mỗi tuần viết cả ngàn trang khiến chúng tôi bàng hoàng khiếp đảm".

Nhà văn này kể tiếp: "VẬY mà mỗi lần gặp thi sĩ hồi đó, cảm tưởng bao giờ cũng giữ được là đã gặp một Bùi Giáng rất nhàn rỗi, rất rong chơi. Bước chân vào nhà thầy Thanh Tuệ, chúng tôi đã thấy Bùi Giáng ngồi đó trước, tươi cười, ung dung trong cái phong thái của một con người nhàn nhã nhất thế giới, chẳng có một dấu vết nhỏ nào của một người viết đang gió táp mưa rơi với ngàn ngàn trang sách". Ai cũng lấy làm ngạc nhiên và cố gắng tìm hiểu nhưng không thể nào hiểu nổi. Chưa bao giờ những người gần gũi Bùi Giáng bắt gặp ông đang ngồi viết sách. Văn tắt là Bùi Giáng chẳng làm gì hết, chẳng ai một lần nhìn thấy Bùi Giáng đang làm gì hết.

Thầy Thanh Tuệ cũng chỉ lắc đầu cười: "Tôi cũng lấy làm kỳ. Ảnh lang thang suốt ngày, chẳng thấy lúc nào ngồi viết hết. La cà hết nơi này đến nơi khác, uống rượu say ngất rồi về lều lẩn ra sàn ngủ, nhiều ngày bỏ cả bữa ăn. Đêm cũng không thức, chỗ nằm tối thăm. Nhưng ảnh viết tôi in không kịp, nói ảnh tạm ngừng thì ảnh ngừng. Còn nói ảnh đem bản thảo tới thì nói buổi sáng buổi chiều ảnh đã tới ném bịch xuống cả năm, bảy trăm trang. Cứ thế đem sắp chữ thôi, đâu có thì giờ đọc. Điều kỳ lạ là thể loại trước tác nào ảnh cũng có ngay sách, dễ dàng và nhanh vô tả. Từ thơ đến văn. Từ một cuốn tiểu luận về Camus đến một cuốn tiểu luận về Nguyễn Du. Từ dịch thuật tiểu thuyết tới phê bình triết học. Tất cả như đùa như chơi vậy".

Có người ngạc nhiên quá, tìm cách rủ Bùi Giáng tới quán uống rượu để tìm hiểu. Nhưng chỉ tốn rượu đãi Bùi Giáng chứ chẳng khai thác được chút thông tin nào. Vặn hỏi mãi ông cũng không giải thích điều gì. Bùi Giáng chỉ cười cười, đốt điếu thuốc, cầm lấy ly rượu và nói "vui thôi mà" trước sự ngơ ngẩn của người hỏi chuyện. Trước sau ông không hề giải thích bất cứ

thắc mắc nào.

Nhà văn kể trên nói tiếp: "Chừng như ông không có gì giải thích, sự thành hình một tác phẩm nơi Bùi Giáng cuối cùng vẫn là một bí ẩn hoàn toàn trong cái vùn vụt, cái bất tuyệt thao thao, cái chớp mắt đã là của nó. Ừ, vui, ba chữ "vui thôi mà" là câu trả lời mơ hồ nghịch ngợm duy nhất của Bùi Giáng trước mọi sự tìm hiểu".

### Bài thơ lạ lùng của anh chẵn bò

Bùi Giáng sinh ngày 17-12-1926 tại làng Thanh Châu thuộc xã Vĩnh Trinh, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Thân sinh của Bùi Giáng là ông Bùi Thuyên, thuộc đời thứ 16 của dòng họ Bùi ở Quảng Nam. Do người vợ chánh qua đời sớm nên ông lấy người vợ kế là bà Huỳnh Thị Kiên.

Bùi Giáng là con thứ 2 của ông Bùi Thuyên với bà Huỳnh Thị Kiên nhưng là con thứ 5 nếu tính tất cả các anh em. Khi vào Sài Gòn, ông được gọi theo cách gọi miền Nam là Sáu Giáng. Và Bùi Giáng cũng tỏ ra thích thú với tên gọi này. Thỉnh thoảng ông cũng tự xưng cái tên thứ đó trong những câu thơ của mình. Sau này trong một bài thơ khá hài hước, Bùi Giáng viết:

"-Ừa, phải anh Sáu Giáng đó không?

- Và cô có phải cô Bông năm nào?

- Anh còn nhớ rõ, ôi chao

Vợ chồng tôi cũng lúc nào nhớ anh

Anh điên mà dzui dzẻ thập thành

Còn chúng tôi tỉnh mà đành buồn thiu".

Mặc dù là người gặp may mắn trên đường học vấn nhưng Bùi Giáng luôn luôn phá ngang. Bùi Giáng từng viết rằng ông không có ý định học để lấy bằng cấp. Ông Bùi Văn Vịnh, một người em ruột cùng cha cùng mẹ khác của Bùi Giáng cho biết, sau khi học xong bậc tiểu học ở Trường Bảo An tại huyện Điện Bàn tỉnh Quảng Nam, Bùi Giáng được gia đình cho ra Huế tiếp tục học ở Trường Trung học Thuận Hóa. Năm 1945, khi đang học lớp Đệ Tứ thì thời thế thay đổi. Đại chiến thế giới thứ hai nổ ra, Nhật hất cẳng Pháp, rồi Cách mạng Tháng Tám thành công. Nhưng sau đó ông cũng kịp đậu bằng Thành Chung. Rồi Bùi Giáng lên đường đi theo kháng chiến. Năm 1950, khi có kỳ thi tú tài đặc biệt do Liên khu V tổ chức, Bùi Giáng

dự thi và đậu Tú tài 2 văn chương, rồi lên đường ra Liên khu IV, tới Hà Tĩnh, để tiếp tục vào học đại học. Từ Quảng Nam thuộc Liên khu V ra tới Hà Tĩnh thuộc Liên khu IV phải đi bộ theo đường mòn trên núi hơn một tháng rưỡi trời. Nhưng khi ra đến nơi, không hiểu sao ngay trong ngày khai giảng, Bùi Giáng đã quyết định bỏ học để quay ngược trở về Quảng Nam. Bỏ học trở về nhà, ông theo chân đàn bò rong ruổi khắp các vùng đồi núi. Sau này ông có sáng tác bài thơ Nỗi lòng Tô Vũ in trong tập Mưa nguồn để kỷ niệm cho khoảng thời gian này. Một số tài liệu cho rằng Bùi Giáng đã có nhiều năm chăn dê nhưng thực ra ông chỉ trải qua 2 năm chăn bò, từ 1950 đến 1952 trên vùng rừng núi Trung Phước. Có lẽ đây là quãng đời lãng mạn nhất của ông. Và ông đã gọi quãng thời gian này là 15 năm chăn dê, như Tô Vũ ngày xưa. Nhớ lại những tháng ngày này, ông viết: "Tôi bỏ học, chẳng biết chi sách vở. Chạy về quê làm thẳng chăn bò. Bao nhiêu thơ làm ra, tôi âm thầm tặng hết cho chuồn chuồn châu chấu!".

Bài thơ Nỗi lòng Tô Vũ dài đến 60 câu, được nhiều người thích đọc. Bài thơ với những lời thơ hết sức thiết tha, đằm thắm, ông dành cho những nàng thơ đặc biệt của ông là những con bò, đọc lên nghe rất thú vị.

Trong bài thơ, ông xưng anh với những con bò mà ông đã biến chúng thành dê cho giống chuyện Tô Vũ ngày xưa và gọi chúng là em:

"Chiều hôm nay bên chó vàng chễm chện

Anh lặng nghe em bé hé bên sườn đồi"

Ông tặng các nàng thơ của ông những chiếc vòng bằng mây mà ông tự đan đủ màu sắc như người ta tặng kỷ vật cho người mình yêu:

"Này em Đen chiếc vòng vàng tươi lẫm

Này em Vàng chiếc trắng há mờ đầu

Này em Trắng chiếc hồng càng lóng lánh

Này đây em Hoa Cà hời! Chiếc nâu".

Mỗi nàng dê một chiếc vòng, ông tự tay đeo vào cổ các nàng và thủ thi:

"Ngẩng đầu lên! Dê ơi anh thông thả

Đeo vòng vào em nghển cổ cong xinh

Ngẩng đầu lên! Đây lòng anh vàng đá

Gửi gắm vào vòng mây nhuộm tơ duyên".

Tặng xong kỷ vật cho các nàng dê rồi ông mới thề thốt:

"Và giờ đây một lời thề đã thốt

Nghìn thu sau đôi núi chứng cho ta

Cao lời ca bê hê em cùng thốt

Hòa cùng lời anh ghen nổi thiết tha".

Lấy dê, thực chất là bò, làm nàng thơ quả là một chuyện xưa nay chưa có ai làm. Nhưng đáng kinh ngạc hơn nữa là ông so sánh chuyện đeo vòng mây cho dê với việc trao vòng cầu hôn cho vị hôn thê của mình: "Ngẩng đầu lên nhìn anh mờ mắt lệ/Từ lần đầu vòng ngọc tuổi hai mươi/Trao người em trăm năm lời ước thệ/Đây lần đầu cảm động nhất mà thôi".

Trong lần xuất bản đầu tiên của tập Mưa nguồn, Bùi Giáng còn ghi chú rõ ý khổ thơ này là, ngày xưa khi ông cưới vợ, thì cái giây phút đeo chiếc vòng đính hôn kỳ diệu ấy không làm ông xúc động bằng bây giờ đeo vòng mây cho dê! Thật là một cảm xúc khác người. Sau này chúng ta sẽ thấy, thứ cảm xúc này không phải do ông cố nặn ra cho thành bài thơ lạ mà đó là những gì diễn ra thực tế trong tâm trí ông.

Nỗi lòng Tô Vũ là một bài thơ độc đáo bởi đối tượng cảm xúc của tác giả không phải là cảnh đẹp, là người thơ mà là những con dê. Bài thơ không giống ai đó có những đoạn thơ đẹp lạ lùng:

"Em nhớ hay không hồn hoa đại cỏ

Những ngậm ngùi đầu núi canh khuya

Vàng cao gót nai đầu bông hũ sợ

Gió cây rung trút lá mộng tan là" ...

**nhieu tác giả**  
**Nhà thơ Bùi Giáng**  
**Chuyện ly kỳ của ông thầy giáo cuồng si nàng Kiều**



Hai năm chăn bò có lẽ cũng quá đủ để nhà thi sĩ thả hồn mình rong ruổi theo những dặm đường du mục. Những ấn tượng sâu đậm trong thời kỳ này đã được Bùi Giáng tái hiện trong một số bài thơ mà ông sáng tác sau này. Ngoài bài thơ độc đáo Nỗi lòng Tô Vũ, còn có bài Anh lừa bò vào đôi sim trái chín. Tuy không hay bằng Nỗi lòng Tô Vũ nhưng bài thơ này cũng thể hiện một tình yêu thiên nhiên đắm say và mãnh liệt của Bùi Giáng:

“Anh nằm xuống để nhìn lên cho thỏa  
Anh thấy lòng mở rộng đón trời xanh  
Chìm ngây ngất vào trong đôi mắt lá  
Anh lim dim cho chết lịm hồn mình”,  
"Cây lá bốn bên song song từng lứa  
Sánh đôi nhau như ứa lệ ngàn ngàn  
Hạnh phúc trời với đất mang mang  
Với bò giữa rừng hoang đương gặm cỏ  
Với người ngó ngất ngây đương nằm đó  
Không biết trời đất có ngó mình không"  
Quả thật là một tâm hồn quá khoáng đạt.

Tháng 5 năm 1952, Bùi Giáng bỏ lại sau lưng những đàn bò cùng "hồn hoa đại cỏ" trên những đồi sim trái chín để ra Huế thi lấy bằng tú tài tương



đương. Bằng tú tài trước đây do Liên khu V thuộc Chính phủ Kháng chiến cấp, đổi lại để vào Sài Gòn là khu vực đang thuộc vùng địch tạm chiếm ghi danh theo học Đại học Văn khoa. Nhưng một lần nữa ông cũng quyết định bỏ học khi đọc danh sách các giáo sư giảng dạy ở Đại học Văn khoa vì thấy không "tâm phục khẩu phục". Theo tác giả Thụy Khuê thì đây là lần cuối cùng ông bận tâm với chuyện học hành. Sau sự cố này, Bùi Giáng không bao giờ đi học nữa.

Sau khi kết thúc chuyện học hành, Bùi Giáng chuyên tâm vào việc nghiên cứu, viết sách và sáng tác thơ văn. Từ năm 1957, ông lần lượt cho ra đời một loạt sách giới thiệu về văn học Việt Nam như Truyện Kiều, Lục Vân Tiên, Chinh phụ ngâm... Sau đó ông bắt tay vào dịch tác phẩm văn học, giới thiệu tác gia danh tiếng của nước ngoài. Ngoài việc nghiên cứu và viết sách, Bùi Giáng còn đi dạy ở một số trường trung học. Và vì thế mới có những câu chuyện ly kỳ về việc giảng Kiều của Bùi Giáng.

Câu chuyện sau đây do một tác giả thuật lại trong một đặc san về Bùi Giáng, không nói rõ là mình chứng kiến hay giai thoại. Chuyện kể rằng, một lần nọ Bùi Giáng giảng Kiều cho các em học sinh, đến đoạn Từ Hải bị chết đứng giữa trận tiền, ông cảm thấy uất ức quá. Ông không chịu nổi việc một người anh hùng như Từ Hải mà phải bỏ thân nơi chiến trường vì bị mắc lừa. Từ bức xúc thái quá dẫn đến kích động thần kinh nên Bùi Giáng la hét dữ dội. Càng căm tức Hồ Tôn Hiến bao nhiêu thì ông càng la hét bấy nhiêu. Rồi ông khóc tức tưởi, đập bàn đá ghế, gục đầu thối thức trên bàn giáo viên. Hết hét lại khóc, hết khóc lại hét.

Học sinh lúc đầu còn ngạc nhiên thích thú nhìn ông thầy mình thể hiện cảm xúc, nhưng sau thấy ông làm quá thì đâm ra sợ hãi. Bởi trước mặt chúng đang là một ông thầy đạo mạo bỗng nhiên trở thành một con người không còn biết gì đến chung quanh, chỉ la hét than khóc như cha chết mẹ chết. Quả thật Bùi Giáng đã biến tiết dạy của mình thành đám ma của Từ Hải, khiến từ học sinh cho đến ban giám hiệu phải một phen hết hồn. Sau sự cố "đám ma Từ Hải" đó, nhà trường đành phải mời thầy nghỉ dạy vì không dám để thầy làm các em học sinh phải thêm một phen hoảng hồn bạt vía nữa.



Cung Tích Biền cũng kể một câu chuyện tương tự nhưng kỳ dị hơn nữa. Theo Cung Tích Biền thì đây chỉ là một giai thoại, tuy nhiên căn cứ vào những gì xảy ra với Bùi Giáng trước nay thì chúng ta có thể tin được đó là câu chuyện có thật. Câu chuyện xảy ra vào khoảng đầu thập niên sáu mươi. Bùi Giáng đi dạy môn Việt văn cho một trường trung học ở một vùng tỉnh lỵ nọ. Hiển nhiên dạy Việt văn thì phải đến lúc ông đụng đến Truyện Kiều và Nguyễn Du. Và chuyện gì đến phải đến.

Trong một giờ Việt văn, khi giảng đến đoạn nàng Kiều phải bán mình chuộc cha để hồng trần lưu lạc, Bùi Giáng đã bật khóc òa, khóc tức tưởi, khóc nước nở ngay giữa lớp học. Có lẽ nước mắt cũng không làm ông nguôi bớt nỗi cảm thương người con gái tài hoa bạc mệnh Thúy Kiều. Vì thế ông vừa khóc vừa nhảy phóc qua cửa sổ lớp học, chạy bộ ra bến xe rồi đón xe đò về Sài Gòn tức thì. Học trò nam nữ trong lớp thì cứ ngồi chờ mãi, tưởng thầy đi rửa mặt cho sạch nước mắt để dạy tiếp hoặc đi đâu đó một lát rồi sẽ trở lại, bởi vì trên bàn thầy vẫn còn sách vở, bao thuốc lá.

Nhưng hết tiết học cũng không thấy thầy trở lại. Ngày hôm sau cũng không thấy thầy trở lại. Cả tuần sau thầy cũng không quay lại. Bởi vì thầy đã quyết định bỏ lớp bỏ trường, bỏ luôn cả vùng đất tỉnh lỵ ấy đến nhiều năm sau. Hỏi thầy nguyên nhân vì sao thì thầy ngậm ngùi nói "mần răng mà trở lại nơi em Kiều đã một lần hy sinh cho cái trò chơi nhân gian kỳ ảo chỗ liên tồn" ấy.

### **Cuộc đấu tranh bảo vệ nàng Kiều và tình yêu loài vật**

Đến Sài Gòn được ít lâu, Bùi Giáng bắt tay vào việc viết sách. Nhưng những cuốn sách đầu tiên Bùi Giáng viết ra, vì chưa có "thương hiệu" nên dĩ nhiên chưa có nhà xuất bản nào chịu bỏ tiền ra in, do vậy ông phải tự lo. Nhưng với một người vừa chân ướt chân ráo đi lập nghiệp như ông, làm sao có tiền để in sách. Vì vậy, ông phải xoay xở bằng nhiều cách. Một số người cho rằng Bùi Giáng đã nhờ người bà con đang làm ăn phát đạt lúc đó là bác sĩ Bùi Kiến Tín cho mượn tiền để in sách. Nhưng những người thân cận với Bùi Giáng cho biết ông đã về quê bán tất cả ruộng vườn được thừa hưởng ở Quảng Nam để lấy tiền in sách. Theo chúng tôi, chi tiết này là chính xác, vì nó đúng với bản chất con người Bùi Giáng.

Khởi đầu, Bùi Giáng tập trung vào việc nghiên cứu Truyện Kiều. Đây là tác phẩm đã gây ấn tượng mạnh mẽ với ông trong thời kỳ còn học trung học. Năm Bùi Giáng mười sáu tuổi, đọc những cuốn sách của Nguyễn Bách Khoa, ông đã cảm thấy bức xúc vì những lời Nguyễn Bách Khoa đả phá Truyện Kiều quá nặng nề.

Lúc đó, không khí tranh luận về Truyện Kiều khá sôi nổi. Bùi Giáng đã hăng hái bước vào cuộc. Cuốn Một vài nhận xét về Truyện Kiều và Truyện Phan Trần do Tân Việt xuất bản vào năm 1957 có những bài viết rất hay về Truyện Kiều. Cùng với một vài tác giả khác, ông chống lại những quan điểm cho rằng Truyện Kiều là một tác phẩm phản đạo đức, không mang tính nhân bản. Ông bênh vực quyết liệt cho nàng Kiều.

Lúc này, tác giả Nguyễn Sĩ Tế vừa tái bản tập sách Luận đề về Nguyễn Du, trong đó phê phán nhân vật Kiều nhu nhược, lẩn thẩn, ham mê vật chất... Bùi Giáng bèn "ra tay nghĩa hiệp" bênh vực giai nhân. Ông đối thoại thẳng thắn với Nguyễn Sĩ Tế, cho rằng Nguyễn Sĩ Tế hẹp hòi trong cách nghĩ: "Sao ở mọi chốn khác ông Tế tỏ ra chu đáo là thế, mà riêng đây, ông nỡ cứ hẹp hòi. Mười năm trước ông Nguyễn Bách Khoa từng lớn tiếng: hoàn cảnh xã hội chi phối con người.

Nhưng khi đem cái nguyên tắc ấy áp dụng trong việc phê phán nhân vật, bao lần ông đã không chịu xét cái cảnh ngộ nào đã trực tiếp chi phối tâm trạng con người nào"... , rằng: "Ông tàn nhẫn quá. Mà chúng tôi tự lượng sức mình không đủ để bênh vực cho giai nhân. Chúng tôi đành quay mặt đi, không dám thấy, và chỉ xin phép yếu ớt khề kêu lên một tiếng xuýt xoa một đôi bận mà thôi - những bận nào mũi dao của ông tỏ ra tàn bạo quá". Với một giọng văn lúc thiết tha trầm lắng, lúc sôi nổi mạnh mẽ, Bùi Giáng góp phần làm cho người đọc cảm thương nàng Kiều hơn.

Những cuốn sách đầu tiên của Bùi Giáng có lẽ bán chạy nên các nhà xuất bản bắt đầu chú ý đến ông. Những cuốn sau, Bùi Giáng không cần phải bỏ tiền ra in nữa mà ông giao bản thảo cho các nhà xuất bản in để lấy tiền. Từ lúc đó trở đi, Bùi Giáng kiếm được kha khá nhờ những khoản nhuận bút. Vừa dạy học vừa viết sách, nếu khéo thu xếp như Nguyễn Hiến Lê, hẳn ông đã tạo dựng được cơ ngơi.

Thế nhưng Bùi Giáng hầu như không giữ lại cho riêng mình được cái gì. Một phần lớn khoản tiền nhuận bút ông đem tiêu pha rất lung tung, trong đó dành khá nhiều cho việc mua chó và khí về nuôi. Những người thần tượng hóa Bùi Giáng tỏ ra rất đặc ý với những việc làm khác người đó của ông.

Vào những năm về sau, khoảng gần cuối thập niên sáu mươi, ông in được nhiều sách, tiền nhuận bút cũng nhiều, ông càng tiêu tiền một cách kỳ cục hơn. Nhiều người kể có lúc thấy đàn chó của ông lên đến mấy chục con. Phạm Mạnh Hiên cho biết: "Hồi đó, sách của Bùi Giáng thường in ở nhà xuất bản An Tiêm, mỗi lần thầy Thanh Tuệ đưa tiền nhuận bút, tôi phải đi với anh Bùi Giáng. Lại lên đường ngao du nhờ cái bộ vớ thư sinh hiền lành của tôi mà nhiều lần mấy cái khách sạn ở Chợ Lớn đã để cho chúng tôi cùng vào trú ngụ, bởi bên cạnh tôi có cái ông trung niên kỳ dị, ăn mặc cổ quái chẳng giống ai, lại dẫn theo cả đàn chó hay vài ba chú khỉ nhỏ"...

"Ngày đó hễ có tiền là anh Giáng ra ngay khu chợ Bến Chương Dương mua cả bày chó, cả bày khỉ". Cái thú đi giang hồ đã làm cho Bùi Giáng "nướng" hết những khoản nhuận bút vừa nhận. Có lần say ngất ngưỡng, sáng tỉnh dậy, thấy mình đang nằm ở vỉa hè.

Một người quen khác của Bùi Giáng kể:

"Hơn 25 năm trước, tôi thấy ông nuôi một đàn chó nhỏ, đi đâu cũng dẫn theo làm chúng sủa vang các hẻm đường, có lúc ông cho hết vào bao bố và vác trên vai làm chúng cũng muốn ngất ngư, ngộp thở, kêu hực hực trong bao. Có lần ông để quên đàn chó ở nhà bà Bé Ký cả tuần lễ làm bà Bé Ký phải nuôi ăn và chăm sóc rất mệt, hờ tay ra là chúng sủa vang nhà không ai chịu nổi". Khoảng năm 1974, một người em ruột của Bùi Giáng mua được ngôi nhà ở Thị Nghè và mời ông về ở. Ông đến, dắt theo cả đàn vừa chó vừa khỉ khiến hàng xóm hết sức kinh ngạc.

**nhieu tác giả**  
Nhà thơ Bùi Giáng  
**Bùi Giáng: Nội ám ảnh Nguyễn Du và Heidegger**



Tiếp theo những cuốn sách giới thiệu các tác giả cổ điển VN, Bùi Giáng chuyển qua viết khá nhiều cuốn sách về con người, tác phẩm và tư tưởng của các nhà văn, nhà triết học phương Tây.

Đầu tiên là cuốn Tư tưởng hiện đại in năm 1960, đề cập đến Gabriel Marcel, Karl Jaspers, Albert Camus, Simone Weil, Paul Claudel, Saint Exupéry, Jean Paul Sartre, André Malraux. Cuốn sách này thể hiện một kiến thức uyên bác của tác giả, tuy Truyện Kiều thứ thiệt, thơ giả Kiều do tác giả sáng tác, thơ Tản Đà, thơ của nhiều nhà thơ khác được đưa vào đây không ít.

Năm 1963, bộ sách 2 tập dày ngót ngàn trang Martin Heidegger và tư tưởng hiện đại ra đời. Đây là một cuốn sách vừa uyên thâm vừa kỳ lạ. Hãy đọc một đoạn văn ở phần Lời tựa: "Đã là con người quay chong chóng trên quả địa cầu tròn, có một ai không cảm thấy mình là lá cỏ lá rêu mù sương lá lách, lau cồn lìa kim dứt cái... Vậy phải biết nhắm hai con mắt lại để làm một cái giây leo như Tố-Như leo khắp mình mấy Hoa Thi Đường Thi không chừa một chỗ".

Người đọc có cảm giác như ông nhảy phóc vào trong tư tưởng của triết gia này và... quây. Xin hãy đọc đoạn văn sau đây nằm trong chương Martin Heidegger và vấn đề hữu thể:

"Người yêu ta xấu với người

Yêu nhau thì lại bằng mười phụ nhau  
Nỗi niềm tưởng tới mà đau  
Hàng rào giun để gặm sâu cẳng gà  
Con ơi học lấy nghề cha  
Một đêm ăn trộm bằng ba năm làm.

Tại sao một đêm ăn trộm bằng ba năm làm? Bằng ba năm hay bằng hai? Bằng hai hay bằng bốn? Một đêm mà bằng bốn năm kia ư? Nhiều quá? – Mấy thì vừa? – Hai năm? Ít quá? – Vừa bằng là ấy ấy ấy chính lààà BAAA. Và ta xin trở lại với nguyên ý của nguyên tình nguyên mộng lụy

**CA DAO LÀ MUÔN NĂM NGÀN ĐỜI VẠN ĐẠI NƯỚC VIỆT LÀ SƯƠNG TUYẾT KIỀU ĐẠM IN PHA:**

Con ơi! Nhớ lấy lời cha. Một đêm ăn trộm bằng ba năm làm. – Vâng. Con nhớ lời cha. Tại sao nhớ? – Vì con có nghe. – Tại sao nghe? – Vì con có thấy. – Thấy gì? – Thấy rõ ràng lù lù trước mặt là... - Là gì? Là: Một đêm ăn trộm bằng ba năm làm. – Ai ăn trộm? – Sartre ăn trộm áo quần của Heidegger – Áo quần đẹp mới hay không? Đẹp mới vô ngần. Nhưng... Nhưng sao? Nhưng than ôi! Tại sao lại xảy ra cái chuyện này là cái nổi nông kỳ bí... - Kỳ bí như thế nào? Cái nổi nông nông nổi gì? – Thừa rằng áo quần của Heidegger vốn của Heidegger thì vốn của Heidegger mặc áo Heidegger coi ra rõ ràng thật đẹp là Heidegger rõ ràng quắc thước là hùng dũng Heidegger rạng vẻ cân đai Heidegger râu hùm mày ngài Heidegger hàm én đồ sộ cả cười hàm én Heidegger có nhìn đêm tế ngộ trông mặt là Heidegger trông mặt cả cười với Kiều và Thúy và Tố và Như và Nguyễn Du là ấy chính Heidegger đúng điệu thiên tài vùng vẫy trong bấy nhiêu niên đáng lẽ từ thiên thu làm nên kinh thiên động địa nếu gặp người từ lâu tri kỷ là đúng điệu tri kỷ của Heidegger...". Đoạn văn kiểu như vậy dài ngót cả mấy chục trang sách. Đọc nó người ta thấy như bước vào một mê hồn trận.

Trong hai tập sách dày hơn một ngàn trang này có rất nhiều đoạn văn như thế. Không ai có thể biên tập được những cuốn sách này. Bùi Giáng cũng biết điều đó nên trong phần mở đầu một chương của cuốn Tư tưởng hiện đại, Bùi Giáng viết: "Bài này trước kia chúng tôi đăng ở tạp chí MAI, ký

tên chung với ông Hoàng Minh Tuynh. Ông Tuynh đã có nhã ý muốn bày tỏ niềm thông cảm đối với tôi là một kẻ xưa nay vốn chịu nhiều những hững hờ của độc giả. Bùi Giáng, đó là một danh từ có âm hưởng lãng nhãng, không gây được tin tưởng. Ông Tuynh đã chịu khó bỏ giúp tôi những đoạn nào tôi viết quá trốn theo điệu du côn của Sartre và loại hẳn những tiếng bê bối lai rai là những tiếng tôi quen dùng".

Bùi Giáng đã cảm ơn người biên tập cho ông trong phần mở đầu đó. Có lẽ đây là người duy nhất biên tập văn Bùi Giáng, và nhờ đó cuốn sách này trở nên gọn gàng, ta có thể hiểu được một số nội dung mà Bùi Giáng đưa ra. Nhưng bởi vì ông Tuynh là đồng tác giả. Còn nếu biên tập viên thì không thể làm được như ông Tuynh.

Có một số người Bùi Giáng nhắc lại mãi trong những trang viết của mình như là một nỗi ám ảnh. Hình bóng họ đã ăn sâu vào tiềm thức ông do những ấn tượng mạnh mẽ lúc ban đầu. Khi bệnh tình bộc phát, những hình bóng đó sẽ xuất hiện trở lại trong văn thơ ông theo những cách khác nhau. Trên lĩnh vực tri thức, đại thi hào Nguyễn Du và triết gia người Đức Martin Heidegger được ông lặp lại nhiều nhất.

Khi bước vào con đường nghiên cứu, Bùi Giáng quan tâm đến Nguyễn Du đầu tiên cùng với một số tác giả cổ điển khác. Chúng ta nhớ lại, cuốn Một vài nhận xét về Truyện Kiều và Truyện Phan Trần được ông viết vào năm 1957 thật sáng trong mạch lạc. Kể từ đó, thiên tài Nguyễn Du bắt đầu "nhập hồn" Bùi Giáng. Ước tính có đến cả ngàn lần Bùi Giáng nhắc tên Nguyễn Du. Trong thơ, trong văn, trong giới thiệu tư tưởng và triết học, thậm chí cả trong những bản dịch tiểu thuyết nước ngoài... đâu đâu ta cũng bắt gặp hình bóng Nguyễn Du. Bùi Giáng còn sáng tác nhiều bài thơ về Nguyễn Du. Một số bài thơ khác không liên quan, thì ông lại đề tặng Nguyễn Du.

Tuy nhiên, không phải như thế là Bùi Giáng sẽ dành những câu chữ hay ho nhất để viết về "cổ nhân" của mình. Ngược lại, phần lớn những bài thơ viết về Nguyễn Du đều rất cà rỡn. Ta hãy đọc vài đoạn thơ Bùi Giáng viết về Nguyễn Du. Đây là một đoạn trong bài

**Nhớ ông:**

"Nhớ hoài ông Nguyễn ông Du  
Ông Như ông Tố Diệu Đồ biển Nam  
Hồng Sơn Liệp Hộ hội đàm  
Hồng Sơn sơn nguyệt minh quang một mình".

Hoặc một đoạn khác trong bài Tố Như nhớ quê:

"Tôi nay lão nhược hơn ông  
Tôi ngoài bảy chục thong dong một mười  
Ông chưa tới tuổi sáu mươi  
Lìa đời lúc mới tuổi ngoài năm lăm".

Đó là trong thơ. Vì thơ thì không phải lúc nào cũng đưa được một người nào đó vào mãi nên sự xuất hiện của Nguyễn Du cũng có giới hạn. Nhưng trong văn xuôi thì Bùi Giáng liên tục đưa Nguyễn Du vào. Đi sâu vào các trang sách của Bùi Giáng, ta thấy Nguyễn Du xuất hiện dày đặc. Khen thơ Hồ Dzếnh, Bùi Giáng viết:

- "Cũng may cho ông Nguyễn Du sinh ra ở thế kỷ trước. Nếu sinh ra đồng thời với Hồ Dzếnh, ắt ông Nguyễn Du không còn chịu viết Đoạn Trường Tân Thanh làm gì".

Viết về một câu chuyện không đâu vào đâu, Bùi Giáng cũng lại nói về Nguyễn Du: "Lại cũng như ông Nguyễn Du ham có hơn ba trăm năm sau có kẻ khóc mình. Có một mẫu thân Phùng Khánh cho con bú trong hiện tại đã đủ rồi, hà tất phải dỗ con nín khóc ba trăm năm sau".

Viết về Albert Camus, Bùi Giáng cũng không quên Nguyễn Du:

- "Rồi những điều Nguyễn Du nói với ma, thì quý lại tưởng là nói với quý. Những điều Nguyễn Du nói với quý, thì thần thánh lại tưởng là nói với thánh thần. Những ngộ giải chạy tràn lan. Quý không hài lòng về Nguyễn Du, thần thánh bực bội vì Nguyễn Du".

Trong những cuốn sách như Mùa thu trong thi ca, Thi ca tư tưởng, Đường đi trong rừng... cứ một đôi trang là ta bắt gặp hình ảnh Nguyễn Du hiện lên qua cái lăng kính hài hước của Bùi Giáng:

"Nguyễn Du không kinh hoàng nhảy lui. Cũng không bị tẩu hỏa nhập ma, vùng vẫy rú lên một tiếng như Zarathustra also sprach. Ông điềm nhiên làm Nam Hải Diệu Đồ. Kẻ câu ấy câu cái gì tại Nam Hải?"... "Và đó cũng là



duyên do kỳ dị thiên biến vạn hóa đã khiến Nguyễn Du mở một trận Ẩn Tàng kỳ bí cổ kim bằng cách: cả hư không đặt để nên lời, cả nổi chìm khép mở nổi ngày riêng chung của song trùng tịch hạp thượng thừa huyền môn tâm pháp – Nguyễn Du đều đem gán vào môi miệng Bạc Bà Tú Bà"...

Bùi Giáng còn có cái thú làm thơ giả Kiều để ký tên chung Bùi Giáng - Nguyễn Du hoặc Bùi Giáng - Tố Như. Đó là những đoạn lục bát chen vào giữa những đoạn văn xuôi, có tí chút "chất Kiều". Trong cuốn Martin Heidegger và tư tưởng hiện đại có nhiều đoạn giả Kiều rất dài. Những câu giả Kiều ấy có khi sai cả vần sáu tám.

Cùng với Nguyễn Du là Heidegger. Ông này cũng xuất hiện rất nhiều trong các trang viết của Bùi Giáng, không kém gì Nguyễn Du. Không rõ triết gia người Đức này "nhập hồn" Bùi Giáng lúc nào mà đến năm 1963, khi Bùi Giáng viết bộ sách hai tập Martin Heidegger và tư tưởng hiện đại thì đã thấy ông bị "tẩu hỏa nhập ma" bởi triết gia này rồi. Bùi Giáng đã viết đến năm sáu cuốn sách liên quan đến Heidegger. Nhưng như thế vẫn chưa thỏa mãn, ông lại đưa triết gia này vào trong rất nhiều cuốn sách khác. Tuy nhiên khác với Nguyễn Du, Bùi Giáng ít dám "sờ cảm vuốt râu" Heidegger, dù đôi lúc cũng cà rờn kiểu như: "Ông Cụ Già Nua Nước Đức Heidegger", "Heidegger Đức Quốc Nua Già". Người ta có cảm giác Heidegger được ông kính nể như một người thầy còn Nguyễn Du thì ông mến yêu như một người ông vậy...

### \* Vị trí hai người đẹp Kim Cương và Marilyn Monroe trong lòng Bùi Giáng

Bùi Giáng yêu cũng thật lạ lùng. Trong lòng ông có rất nhiều người đẹp, nữ nghệ sĩ Kim Cương và diễn viên điện ảnh Mỹ Marilyn Monroe chiếm một vị trí đặc biệt. Đối với hai người này, Bùi Giáng mạnh dạn nói năng mà không hề e ngại điều gì. Bởi trong tâm thức ông, họ là hiện thân của cái đẹp nhân gian.

Hiện có rất nhiều giai thoại về chuyện Bùi Giáng mê Kim Cương, nhưng có lẽ ta cũng không cần tìm hiểu rằng chúng thật giả bao nhiêu phần trăm, bởi điều đó không mấy quan trọng. Vì như trường hợp Marilyn Monroe, một người ở tận bên kia đại dương mà vẫn nhập vào hồn ông được, huống gì là



Kim Cương tài sắc ở ngay tại VN.

Kim Cương là đối tượng số một của Bùi Giáng. Hình bóng của người đẹp này dường như thường trú trong vô thức của ông chứ không phải thỉnh thoảng mới hiện ra như một số người khác. Bùi Giáng đã dùng mọi cách biểu đạt kỳ quái nhất để nói về Kim Cương. Bài thơ sau đây hẳn sẽ làm cho một số độc giả nữ cảm thấy "kỳ kỳ" nhưng đồng thời nó cũng cho thấy sự ám ảnh kinh khủng của người đẹp Kim Cương đối với ông. Đó là bài Cô Kim Cương ơi, in trong tập Sa mạc phát tiết, nguyên văn như sau: "Nếu ngày sau tôi chết đi, mà cô không thể giở cho một giọt nước mắt/Thì cô có thể giở cho một giọt nước tiểu cũng được/(Nhớ giở ngay trên năm mồ)/Ở dưới suối vàng tôi sẽ ngậm cười mà đón nhận/(Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây)". Thật là một bài thơ không thể nào tưởng tượng nổi.

Nhưng không chỉ có vậy. Trong cuốn sách Con đường ngã ba, Bùi Giáng còn bị ám ảnh dữ dội hơn nhiều. Suốt mấy trang liền, ông nhắc đi nhắc lại "lời đề nghị" ở trên: "Cô Kim Cương hãy đi tiểu trên năm mồ tại hạ. Thiên tài buổi Hoàng Hôn thốt một lời như thế. Nhưng Vũ Lâm Xuân của Thệ Đa Lâm vẫn không thể trùng sinh trên đồng xương tươi tả của mình..."... "Cô Kim Cương hãy đi tiểu trên năm mồ tại hạ. Đó quyết nhiên là lời rất ráo tối hậu. Không cách gì nói khác. Năm mồ tại hạ. Không thể đổi tiếng đó ra làm một tiếng nào khác. Hãy đi tiểu. Có thể nào đổi tiếng đi tiểu ra làm một tiếng khác..."... "Cô Kim Cương hãy đi tiểu trên năm mồ tại hạ vẫn vĩnh viễn là ngôn ngữ tuyệt trừ bất tận thi nhiên. Vì chỉ nói như vậy thì ngàn vạn năm sau riêng hình ảnh cô Kim Cương sẽ vĩnh viễn đi về Trong Tháng Ba Lễ Hội để giải oan cho Tượng Vương hồi xứ Hoa Nghiêm Kinh..."... "Cô Kim Cương hãy đi tiểu trên năm mồ tại hạ là sự vụ cần yếu ban sơ cho cuộc tối sơ đi về hủy thân giữa trần thổ. Cô Kim Cương vén xiêm đi tiểu xong rồi, thì từ năm mồ của trần thổ hủy thân đó sẽ nảy nở ra cuộc đầu thai nơi núi đá...". Cứ một ý như vậy mà Bùi Giáng nói đông nói dài mãi. Nhưng sau đó, cách khoảng mấy trang, Bùi Giáng lại đổi ý, không muốn giữ lời đề nghị trên nữa: "Hỡi mẫu thân Kim Cương! Mẫu thân hãy dừng cuộc đi tiểu trong một thời gian để suy ngẫm trở lại xem có thể tạo ra một vũ trụ khác để đi tiểu".

Chúng ta không cần quan tâm đến ý nghĩa của từng câu chữ. Nhưng chúng mang cái ý nghĩa tổng quát, đó là sự ứng xử của vô thức đối với từng khái niệm. Ở đây là sự ứng xử với cái đẹp khác giới tính của thi sĩ trong trạng thái tâm thần không bình thường.

Theo sau Kim Cương, Marilyn Monroe cũng được Bùi Giáng mê cuồng. Ông đã sáng tác một số bài thơ về người đẹp này. Ta hãy đọc bài Trời khóc Marilyn để xem Bùi Giáng viết về người đẹp này như thế nào:

"Trời xanh úp mặt nghe tin  
Thôi rồi! Em Má Ri Lyn đi rồi  
Từ đây ta bỏ ngai trời  
Thu thời gian đập tơi bời càn khôn  
Giữa hư vô nếu em còn  
Nhớ ta em gửi cái hồn cho ta  
Úp môi ôm mặt khóc òa  
Cồn lê lên miệng là ba bốn lần".

Đó là bài thơ ông in trong tập Hoa lá cồn, xuất bản năm 1963. Sau đó trong phần Mưa nguồn hòa âm, ông lại viết một bài thơ với cái tựa cũ là Trời khóc Marilyn. Bài thơ có mấy chục câu bắt đầu từ chữ luống, một loạt câu khác bắt đầu từ chữ một. Bài thơ này có một số câu chữ đi vượt quá giới hạn "đổ tục giảng thanh", không thể trích dẫn vào đây được. Nhưng nó cho thấy rõ cái cách mà Bùi Giáng trình bày về cái đẹp trần tục theo cảm hứng của ông.

Có lẽ nói mãi cũng không hết được chuyện Bùi Giáng làm thơ về những người đẹp. Cho nên ta hãy đọc mấy câu thơ mà ông "phân loại đánh giá người đẹp" trong bài Quốc sắc Việt Nam sau đây: "Nam Phương Hoàng hậu đẹp một cách thông dong/Kim Cương Nương tử đẹp một cách thoải mái/Hà Thanh Công chúa đẹp một cách cởi mở/Trí Hải Ni cô đẹp một cách không lời". Bài thơ này còn dài nhưng chỉ trích dẫn chừng này câu cũng đủ cho thấy "vị giám khảo cuộc thi Người đẹp Việt Nam" này có con mắt tinh đời lắm.

**nhieu tác giả**  
**Nhà thơ Bùi Giáng**  
**Bùi Giáng và những người phụ nữ của cái đẹp**



Không chỉ có Kim Cương và Marilyn Monroe, Bùi Giáng còn say đắm nhiều phụ nữ khác. Mỗi người một vẻ, họ hiện ra trong nhiều màu sắc kỳ bí khác nhau. Đó không phải là những nàng thơ theo nghĩa thông thường mà là hiện thân của cái đẹp.

Một cách vô thức, Bùi Giáng phân biệt họ theo những tiêu chí khác nhau. Những người đầu tiên có thể kể đến là Hoàng hậu Nam Phương và ni cô Trí Hải. Khác với nghệ sĩ Kim Cương và cô đào rực lửa người Mỹ Monroe Marilyn là hiện thân của cái đẹp nhân gian trần tục, hai người này thuộc về thế giới của cái đẹp thoát trần.

Một ngày nọ, Bùi Giáng nhận được một phong bì gửi đến, trên có dán con tem in hình Nam Phương Hoàng hậu. Sự kiện nhỏ nhoi ấy lập tức gây xúc động lớn với ông. Từ lúc đó, Hoàng hậu Nam Phương trở thành một hình bóng ám ảnh ông. Bà bắt đầu xuất hiện trong các trang viết của thi sĩ. Trong cuốn Mùa thu trong thi ca Bùi Giáng viết: "Suốt bao năm dài tại hạ làm thơ, chung quy chỉ vì cái màu xuân xanh bất tuyệt ban sơ của Dương Hoàng Hậu. Màu xuân ấy đã một lần tái sinh cách đây ba mươi năm trong hình hài máu me Nam Phương Hoàng hậu. Tại hạ yêu Dương Quý Phi bao nhiêu thì cũng yêu Nam Phương Hoàng Hậu bấy nhiêu".

Mặc dù Bùi Giáng luôn tôn kính Nam Phương, nhưng ông cũng hài hước, cà rờn, lan man trên hình ảnh của bà cũng bởi tính của ông như vậy. Tuy

nhiên, Bùi Giáng cố gắng giữ "chuẩn mực", không bao giờ đi quá đà. Một đôi khi ngẫu hứng quá thì ông cũng chỉ viết như thế này: "Chiêm bao anh thấy Hoàng hậu Nam Phương dắt tay Marilyn Kim Cương nường tử tới gõ cửa xin vào thăm viếng anh thì anh bảo rằng anh đang bận viết lá thư cho em nên không thể nào đón tiếp Hoàng hậu được thì cảm phiền Hoàng hậu hãy lui gót chờ qua ngày mai anh sẽ ân cần chiêu cố".

Bùi Giáng cũng có sáng tác một đôi bài thơ về Nam Phương. Trong bài Chiêm bao Nam Phương Hoàng hậu, dù là một bài thơ thuộc vào thể "điên loạn", nhưng ông vẫn đủ "tinh táo" để ngòi bút không chệch qua chỗ thiếu đứng đắn:

"Kê bô tí xí đêm đà  
Ki ba ri xí i à xán da  
Xã dan xoàng xính giang hà  
Ồ mô pha cố cồ ri xa ì  
Tử tì mìm tí tì ti  
Miệng vàng hợp nhất nhu mì nhị biên  
Ra sông ngòi ngó diện tiền  
Ngần sương sái diện uy quyền nữ vương".

Bên cạnh Hoàng hậu Nam Phương, ni cô Trí Hải xuất hiện trong các trang sách Bùi Giáng một cách khá dày. Bà là một người có trình độ uyên thâm, tác giả của một số đầu sách. Có lúc Bùi Giáng gọi bà là Trí Hải ni cô, có lúc gọi là mẫu thân Phùng Khánh. Bùi Giáng làm rất nhiều bài thơ về bà. Có thể kể tên một số bài như Mẹ Phùng Khánh, Kính tặng Phùng mẫu thân, Mẹ Phùng Thăng Khánh, Phùng Khánh Mẫu Thân...

Rất nhiều người thắc mắc vì sao Bùi Giáng gọi người này là mẹ, là mẫu thân. Bùi Giáng cũng từng "giải thích" chuyện đó trong Thi ca tư tưởng như sau: "Phùng Khánh vốn là bà mẹ Việt Nam. Tôi lại là con dân Việt Nam. Vậy thì tất nhiên Phùng Khánh là mẹ của tôi vậy. Nếu tôi không nhận Phùng Khánh là mẹ, thì chẳng ra tôi là người Lào? Hoặc là người Cao Miên? Hoặc con dân Âu Mỹ ư? Huống nữa là: Phùng Khánh là bà mẹ loài người. Vậy Phùng Khánh là mẹ của tôi. Nếu tôi không phải là con của Phùng Khánh, thì chẳng ra tôi chẳng phải con người? Chẳng ra tôi là con

vật?".

Có lẽ Bùi Giáng đã tìm thấy nơi người nữ tu này điều gì đó gần gũi với hình bóng người mẹ xa xưa của ông, hoặc là tấm lòng nhân ái của bà làm ông cảm động, hoặc là trí tuệ mẫn tiệp của bà khiến ông nể phục... Vì một trong những lý do nào đó mà ta không thể đoán chắc được, thi sĩ bật ra tiếng gọi mẹ trong vô thức một cách da diết. Những bài thơ của ông vì thế đọc lên thấy vừa tức cười vừa tội nghiệp:

"Mẹ còn nhớ nữa con chẳng  
Mẫu thân Phùng Khánh con hằng chẳng quên  
Tuy đôi phen chết nấp nền  
Cung vang lừng bậc điệu đèn bù xoang  
Mẹ về ngõ vắng vườn hoang  
Thừa thiên sông lạnh kéo sang khu rừng"  
..."Mẹ nhìn con nữa còn chẳng  
Mẹ đi đứng gót mẹ hằng hằng qua  
Lúc vui buồn mẹ nhớ nhà  
Quận châu xứ sở con đà lãng quên  
Phùng thẳng mẹ chớ xui nên  
Từng cơn điên dại khôn đền cho con"  
... "Nghe tin con chết giữa đường  
Mẫu thân Phùng Khánh càng thương con nhiều  
Con bèn tái điệp giã liều  
Chết thêm một trận hoang liêu song trùng  
Mẹ càng bất tuyệt nhớ nhung  
Ngày đêm mẹ khóc vô cùng vì con".  
.. "Con thương Phùng Khánh vô ngần  
Phùng thẳng thân mẫu cũng gần như nhiên  
Nguyệt rừng lộng lẫy man nhiên  
Trăng ngàn thơ đại ngậm nghiêng nghiêng vành"...

Những câu thơ này, dù không được bình thường, nhưng nó lại gieo vào lòng người đọc một nỗi niềm man mác. Phải chăng trong tiếng gọi mẹ thiêng liêng ấy là một sự cô độc tận sâu thẳm hồn người ? Nhưng Bùi

Giáng là như vậy. Trong suy tư, trong cảm xúc, trong cuộc đời... ông lúc nào cũng hồn nhiên như con trẻ.

Theo Thanh Niên

**nhà thơ**  
**Nhà thơ Bùi Giáng**  
**Bùi Giáng - thi sĩ kỳ dị - Ngày tháng ngao du**



Năm 1970, Bùi Giáng được các bác sĩ ở Bệnh viện Tâm thần Biên Hòa cho xuất viện. Ngay trong năm đó, ông đã in hai cuốn sách là Biển Đông xe cát và Mùa thu trong thi ca. Qua năm 1971 ông in Ngày tháng ngao du. Lúc này ông cũng đã bắt đầu ngao du thực sự trên khắp những nẻo đường Sài thành chứ không chỉ ngao du trong các trang sách.

Phạm Xuân Đài một người gần gũi với Bùi Giáng kể: "Bây giờ anh ít làm thơ lắm, còn các cơn điên thì viếng anh gần như định kỳ. Những lúc ấy anh đi nhiều nơi, nhưng thường xuất hiện vùng chợ Trương Minh Giảng, chỗ Đại học Vạn Hạnh là nơi ngày xưa anh từng trú ngụ, đứng giữa đường vung tay điều khiển xe cộ, cử chỉ rất linh động, đặc biệt đôi mắt sáng quắc bùng bùng. Anh đang thể hiện một năng lực nào đấy đang đầy ắp trong người anh. Có khi anh múa may trong một lớp áo lòn lẹt, động tác mạnh mẽ chính xác gần như múa võ, miệng hò hét như đang nạt nộ với một đối tượng vô hình đang hiện diện ngay trước mặt mình. Đêm khuya một hai giờ sáng người ta nghe thấy một người đi vừa tranh luận với chính mình, lời lẽ khó hiểu, thì ai nấy đều biết đó là Bùi Giáng".

Năm 1972 ông in khá nhiều sách: Đường đi trong rừng, Lời cổ quận, Lễ hội tháng ba, Con đường ngã ba - Bước đi của tư tưởng. Năm 1973 in Bài ca

quần đảo, Hoàng tử Bé. Năm 1974 in Mùi hương xuân sắc.

Khi không làm gì, ông lại ngao du nhiều hơn. Một người quen biết khác với Bùi Giáng, ông Nguyễn Văn Thức kể lại như sau: "Có một lần gặp một người bạn, người bạn đó đã nói với tôi: Bùi Giáng dạo này điên lắm. Tôi bán tín bán nghi tự hỏi không biết có thật không". Nhưng một hôm, Nguyễn Văn Thức đã tận mắt chứng kiến những gì xảy ra trước mắt mình, mới tin lời người bạn nói lúc trước: "Một ông lão ăn mặc thời thượng đang nhảy múa trên đường Duy Tân (nay là đường Phạm Ngọc Thạch). Quần áo lếch thếch, dơ dáy, màu sắc lung tung. Tay cầm một ống sáo, đầu đội khăn có cắm lông gà lua tua. râu ria xồm xoàm. Ống sáo trên đầu bịt một chiếc bong bóng đỏ, mỗi lần thổi bung lên tốp xuống, không phát ra một thứ âm thanh nào.

Đang từ ở một mé đường ông lại chạy tông ra giữa đường nhảy múa. Chiếc bong bóng cứ liên tiếp phùng ra tốp vào. Lũ trẻ chạy theo bu quanh hò reo thích chí. Cứ thế ông diễu hành dọc theo đường Duy Tân lên đường Hiền Vương (nay là đường Võ Thị Sáu). Đám trẻ cứ bu theo ông chọc ghẹo. Ông rượt đuổi chúng chửi rủa thậm tệ và miệng lẩm nhẩm những gì không ai hiểu nổi. Đứng ngoài nhìn ông diễu hành, tôi thấy cảm cảnh nên đã trờ xe đến gần gọi ông, nhưng ông không hề nghe vẫn tiếp tục nhảy múa. Vài đứa trẻ nhìn tôi lấy làm lạ. Tôi tiếp tục gọi ông. Lần này ông quay lại nhìn và nhận ra tôi rồi nhờ tôi chở đến nhà Đinh Cường. Khi ngồi ở sau xe tôi, Bùi Giáng trở nên hiền khô. Tôi thấy hai đòn bánh treo tòn teng ở cổ kỳ kỳ. Bùi Giáng hiểu và cho tôi hay là mẹ Trịnh Công Sơn vừa mới cho".

Và đây là một cảnh tượng khác xảy ra trên đường phố Sài Thành mà "diễn viên chính" không ai khác hơn ngoài thi sĩ của chúng ta: "Bùi Giáng nhảy múa trước Bệnh viện Nhân Dân Gia Định đường Nơ Trang Long quận Bình Thạnh. Ông cầm một cây đu đủ khô queo dài cỡ hơn hai mét. Lúc nào cũng vung cây đu đủ lên nhảy múa, quần áo vẫn lôi thôi, chẳng vá đờn kếp, màu sắc linh tinh. Đám trẻ con, người lớn bu vào. Giữa đám đông ấy tôi đến gần Bùi Giáng, vỗ vai ông: Nhảy múa gì mãi vậy, ông? Nghe hỏi, ông quay phắt lại phía tôi, nhếch cặp mắt trắng dã, dữ tợn với dáng vẻ thủ thế. Tôi mỉm cười cầu hòa. Khi nhận ra tôi - vẫn một tên trung niên ông đã từng



gặp: À, mà, mà, mà cho tao về xóm gà đi. Vào nhà tao chơi. Không cần gì phản ứng của tôi, ông nhảy phóc lên yên sau xe đạp. Lúc này xe gắn máy của tôi đã mất nên chở ông rất khó khăn, vả lại trên tay ông đang cầm một cây đu đủ dài hơn hai mét.

Bùi Giáng và tôi đang là trò cười cho đám đông. Tôi nói là bạn không thể chở được. Ông nói như phán: Cứ đi đi, chở cây này về dùm tao. Bùi Giáng cứ gác gốc cây đu đủ lên tay lái xe đạp, ngọn thì ông đặt lên vai. Ông lại phán: Đi mà ! Giây phút này tôi bỗng trở nên một gã hề, rất hề. Giá ông đọc vài câu thơ Pháp lên giọng rồi xuống giọng thì tuyệt. Nhất định là một sân khấu ngoài trời. Hình ảnh này tôi đã gặp nhiều lần ở quán cà phê Huy Tưởng. Tôi cố sức đạp đi mà không nổi, vì linh kinh quá. Vài người trong đám đông đề nghị, đi xích lô thôi. Tôi đồng ý ngay. Bùi Giáng thì lưỡng lự. Nhưng trời xui đất khiến ông cũng nhảy xuống. Tôi đưa ông ít tiền để ông đi xe, nhưng ông chỉ lấy một nửa trước sự ngạc nhiên của tôi và nhiều người..."

Nói về chuyện ngao du của Bùi Giáng, Phạm Xuân Đài kinh ngạc: "Cái ông già gầy gò ngoài sáu mươi ấy lấy đâu ra sức lực để trải qua các cơn điên dữ dội của mình? Đây là một điều bí ẩn. Đi lang thang hàng chục cây số bất kể nắng mưa, mùa may la hét suốt mấy ngày liền, kẻ lực sĩ chưa chắc đã làm được".

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vy.

Nguồn: Thanh niên

Được bạn: Ct.Ly đưa lên

vào ngày: 16 tháng 3 năm 2005